

**BỘ THƯƠNG MẠI****BỘ THƯƠNG MẠI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2007/QĐ-BTM

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2007 đối với hàng hóa có xuất xứ từ Lào với thuế suất thuế nhập khẩu 0% (109)****BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI**

*Căn cứ Bản Thỏa thuận giữa Bộ Thương mại CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại CHDCND Lào về các mặt hàng được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt-Lào, ký ngày 28 tháng 7 năm 2005;*

*Căn cứ Bản Thỏa thuận giữa Bộ Thương mại CHXHCN Việt Nam và Bộ Công Thương CHDCND Lào về việc điều chỉnh và bổ sung Bản Thỏa thuận giữa Bộ Thương mại CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại CHDCND Lào về các mặt hàng được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt- Lào ký ngày 19 tháng 12 năm 2006 ;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;*

*Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 4672/VPCP-QHQT ngày 19 tháng 8 năm 2005 về việc phê duyệt Thỏa thuận với Bộ Thương mại Lào về các mặt hàng Việt, Lào được hưởng ưu đãi về thuế suất thuế nhập khẩu, các văn bản số 1878/TTg-KTTH ngày 15 tháng 11 năm 2006 và số 7238/VPCP-KTTH ngày 11 tháng 12 năm 2006 về việc áp dụng hạn ngạch thuế quan đối với hàng hóa nhập khẩu từ Lào trong năm 2007;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Áp dụng hạn ngạch thuế quan năm 2007 đối với ba nhóm mặt hàng

nhập khẩu có xuất xứ từ Lào được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu bằng 0% (không phần trăm) gồm: gạo và thóc, lá và cọng thuốc lá, phụ kiện xe máy. Mã số hàng hóa và tổng lượng hạn ngạch thuế quan được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu bằng 0% năm 2007 của các nhóm mặt hàng theo Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Thương nhân Việt Nam nhập khẩu các mặt hàng nêu tại Điều 1 Quyết định này có giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu S (C/O form S) do Cơ quan có thẩm quyền của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào cấp được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu bằng 0%. Riêng đối với lá và cọng thuốc lá, chỉ những thương nhân có giấy phép nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan do Bộ Thương mại cấp theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2006/TT-BTM ngày 06 tháng 4 năm 2006 của Bộ Thương mại mới được phép nhập khẩu (số lượng nhập khẩu

được trừ vào giấy phép nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu do Bộ Thương mại cấp).

**Điều 3.** Hàng hóa nhập khẩu nêu tại Điều 1 Quyết định này được thông quan qua các cửa khẩu quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này. Thủ tục nhập khẩu hàng hóa trong hạn ngạch thuế quan được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu bằng 0% được giải quyết tại hải quan cửa khẩu nơi làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa theo nguyên tắc trừ lùi tự động (tức là tổng lượng hàng nhập khẩu được hưởng ưu đãi thuế trừ đi số lượng hàng nhập khẩu của từng mặt hàng có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu S - C/O form S).

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2007./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Phan Thế Ruệ

## Phụ lục I

MÃ SỐ HÀNG HÓA VÀ TỔNG LƯỢNG HẠN NGẠCH THUẾ QUAN  
NHẬP KHẨU TỪ LÀO NĂM 2007

(kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTM

ngày 09 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Thương mại)

TÊN HÀNG	MÃ SỐ HÀNG HÓA	TỔNG LƯỢNG HẠN NGẠCH NĂM 2007	GHI CHÚ
I- Gạo và thóc			
Thóc loại khác	1006.10.90.00		
Gạo đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại nguyên hạt	1006.30.11.00		
Gạo đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại không quá 5% tấm	1006.30.12.00		
Gạo đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại trên 5% đến 10% tấm	1006.30.13.00	40.000 tấn quy gạo	Tỷ lệ quy đổi 2 thóc = 1,2 gạo
Gạo đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại trên 10% đến 25% tấm	1006.30.14.00		
Gạo đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại khác	1006.30.19.00		
Gạo nếp đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ	1006.30.30.00		

09691302

TÊN HÀNG	MÃ SỐ HÀNG HÓA	TỔNG LƯỢNG HẠN NGẠCH NĂM 2007	GHI CHÚ
Gạo Thai Hom Mali đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại nguyên hạt	1006.30.61.00		
Gạo Thai Hom Mali đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại không quá 5% tấm	1006.30.62.00		
Gạo Thai Hom Mali đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại trên 5% tấm đến 10% tấm	1006.30.63.00		
Gạo Thai Hom Mali đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại trên 10% tấm đến 25% tấm	1006.30.64.00		
Gạo Thai Hom Mali đã xát toàn bộ, hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ, loại khác	1006.30.69.00		
II- Lá và cọng thuốc lá		3.000USD	
Lá thuốc lá chưa tước cọng, loại Virginia đã sấy bằng không khí nóng	2401.10.10.00	tấn	
Lá thuốc lá chưa tước cọng, loại Virginia chưa sấy bằng không khí nóng	2401.10.20.00		

TÊN HÀNG	MÃ SỐ HÀNG HÓA	TỔNG LƯỢNG HẠN NGẠCH NĂM 2007	GHI CHÚ
Lá thuốc lá chưa tước cọng một phần hoặc toàn bộ, loại Virginia đã sấy bằng không khí nóng	2401.20.10.00		
Lá thuốc lá chưa tước cọng một phần hoặc toàn bộ, loại Burley	2401.20.40.00		
Cọng thuốc lá	2401.30.10.00		
III- Phụ kiện xe máy			
Cần số	8714.19.60.00		
Chân chống đứng	8714.19.60.00		
Chân chống nghiêng	8714.19.60.00		
Trục đế chân giữa	8714.19.60.00		
Cần đạp phanh chân	8714.19.60.00		
Ống sắt pedal để chân người ngồi sau	8714.19.60.00		
		600.000USD (theo giá giao tại xưởng)	

09691302

**Phụ lục II**  
**DANH SÁCH CÁC CẶP CỬA KHẨU**  
*(kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BTM*  
*ngày 09 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Thương mại)*

TT	Phía Việt Nam	Phía Lào
1	Na Mèo (Thanh Hóa)	Nậm Xôi (Hủa Phăn)
2	Nậm Cắn (Nghệ An)	Nậm Cắn (Xiêng Khoảng)
3	Cầu Treo (Hà Tĩnh)	Nậm Phao (Bolikhămxay)
4	Cha Lo (Quảng Bình)	Na Phàu (Khăm Muôn)
5	Lao Bảo (Quảng Trị)	Đen Sa vẳn (Savannakhet)
6	Tây Trang (Điện Biên)	Sốp Hùn (Phong Salỳ)
7	Chiềng Khương (Sơn La)	Bản Đán (Hủa Phăn)
8	Lóng Sập (Sơn La)	Pa Háng (Hủa Phăn)
9	La Lay (Thừa Thiên-Huế)	La Lay (Salavăn)
10	Bờ Y (Kon Tum)	Phu Cưa (Attapur)
11	Tén Tân (Thanh Hóa)	Sôm Vẳng (Hủa Phăn)
12	Thanh Thủy (Nghệ An)	Nậm On (Bolikhămxay)
13	Ka Ròng (Quảng Bình)	Noong Mạ (Khăm Muôn)

09391302